

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ ÔN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2023/HS-ST
Ngày: 27 – 7 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ ÔN, TỈNH VĨNH LONG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Điều

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Kim Đồng

Bà Nguyễn Thị Mến

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Ánh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:* Ông Huỳnh Minh Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại điểm cầu chính trụ sở Toà án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long và điểm cầu thành phần tại nhà Tạm giữ Công an huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Quốc T, sinh năm 1999 tại huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long
Nơi cư trú: Ấp P, xã C, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: mua bán; Trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn U và bà Phạm Thị Đ; vợ Trương Thị Ngọc H, có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 4 năm 2023 đến nay (Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: **Huỳnh Văn U** sinh 1970

Địa chỉ: Ấp P, xã C, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 55 phút, ngày 07/4/2023 Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long phối hợp với Công an xã Thiện Mỹ tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xã Thiện Mỹ, huyện Trà Ôn. Khi đến đoạn đường thuộc địa phận ấp Tích Khánh, xã Thiện Mỹ thì phát hiện Huỳnh Quốc T điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 64F1-124.96 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra thì phát hiện trong túi quần phía sau bên trái có 02 bìch nilon trong suốt được hàn kín, bên trong mỗi bìch có chứa tinh thể nghi là ma túy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Ôn đã niêm phong gửi đi giám định.

Tang vật thu giữ:

-02 (Hai) bìch nilon trong suốt được hàn kín, bên trong có tinh thể màu trắng, nghi là ma túy (Đã niêm phong);

-01 (một) xe mô tô Future, màu vàng-đen, biển số 64F1-124.96;

-01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng;

-Số tiền mặt: 1.380.000 đ (Một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng);

Tại Kết luận giám định số 228/KL-KTHS ngày 10/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,5319 gram, loại Methamphetamine”

Ngày 10/4/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Ôn ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Huỳnh Quốc T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, Huỳnh Quốc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại cáo trạng số 53/CT-VKSTÔ ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố Huỳnh Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu ma túy còn lại sau giám định 0,4730 gam Methamphetamine và vỏ bao gói trong phong bì số 228/01;

Trả lại bị cáo số tiền 1.380.000 đồng.

Tịch thu 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng bán hóa giá sung quỹ nhà nước.

Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng thể hiện, vào khoảng 11 giờ 55 phút, ngày 07/4/2023 bị cáo lấy 02 tép ma túy đã mua trước đó đến thị trấn Trà Ôn rủ bạn sử dụng, khi đi đến ấp Tích Khánh, xã Thiện Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long thì bị bắt quả tang, bị cáo thấy hành vi bị cáo là có tội, bị cáo ăn năn hối hận việc làm của bị cáo.

Bị cáo phát biểu lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Ôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng hình sự quy định.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó xác định: Vào khoảng Khoảng 11 giờ 55 phút, ngày 07/4/2023 tại ấp Tích Khánh, xã Thiện Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, Huỳnh Quốc T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 0,5319 gam, loại Methamphetamin với mục đích là sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn truy tố bị cáo về hành vi phạm tội nêu trên là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý sử dụng chất gây nghiện, chất hướng thần do Nhà nước quy định. Methamphetamine là chất ma túy bị cấm, việc sử dụng chất ma túy là nguyên

nhân gây ra các tác hại xấu cho sức khỏe con người, có thể làm phát sinh nhiều loại tội phạm do người nghiện gây ra. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo rõ ràng hành vi phạm tội và thành khẩn, ăn năn hối cải được định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bản thân bị cáo là người lao động có trình độ văn hóa thấp nên việc am hiểu pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo bị bệnh sức khỏe không tốt, gia đình bị cáo là người có công với nước, bị cáo có ông ngoại là Liệt sĩ nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần mức án so với mức án luật định thấy cũng đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người hữu dụng sau này, có lợi cho gia đình và có ích cho xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng:

Mẫu ma túy còn lại sau khi giám định bị tịch thu tiêu hủy cùng vỏ bao gói trong phong bì số 228/01;

01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước.

Số tiền 1.380.000 đồng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp Điều 306 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Xét phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở như nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Quốc T** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/4/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy mẫu ma túy còn lại sau giám định 0,4730 gam Methamphetamine và vỏ bao gói trong phong bì số 228/01;

Trả lại bị cáo số tiền 1.380.000 đồng (Một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Tịch thu 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng hóa giá sung quỹ nhà nước.

Các vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn đang quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/6/2023; biên lai thu tiền số 0002179 ngày 30/6/2023).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Quốc T nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Trà Ôn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Trà Ôn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Trà Ôn;
- Chi cục THADS huyện Trà Ôn;
- UBND xã Tích Thiện, huyện Trà Ôn;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Điều